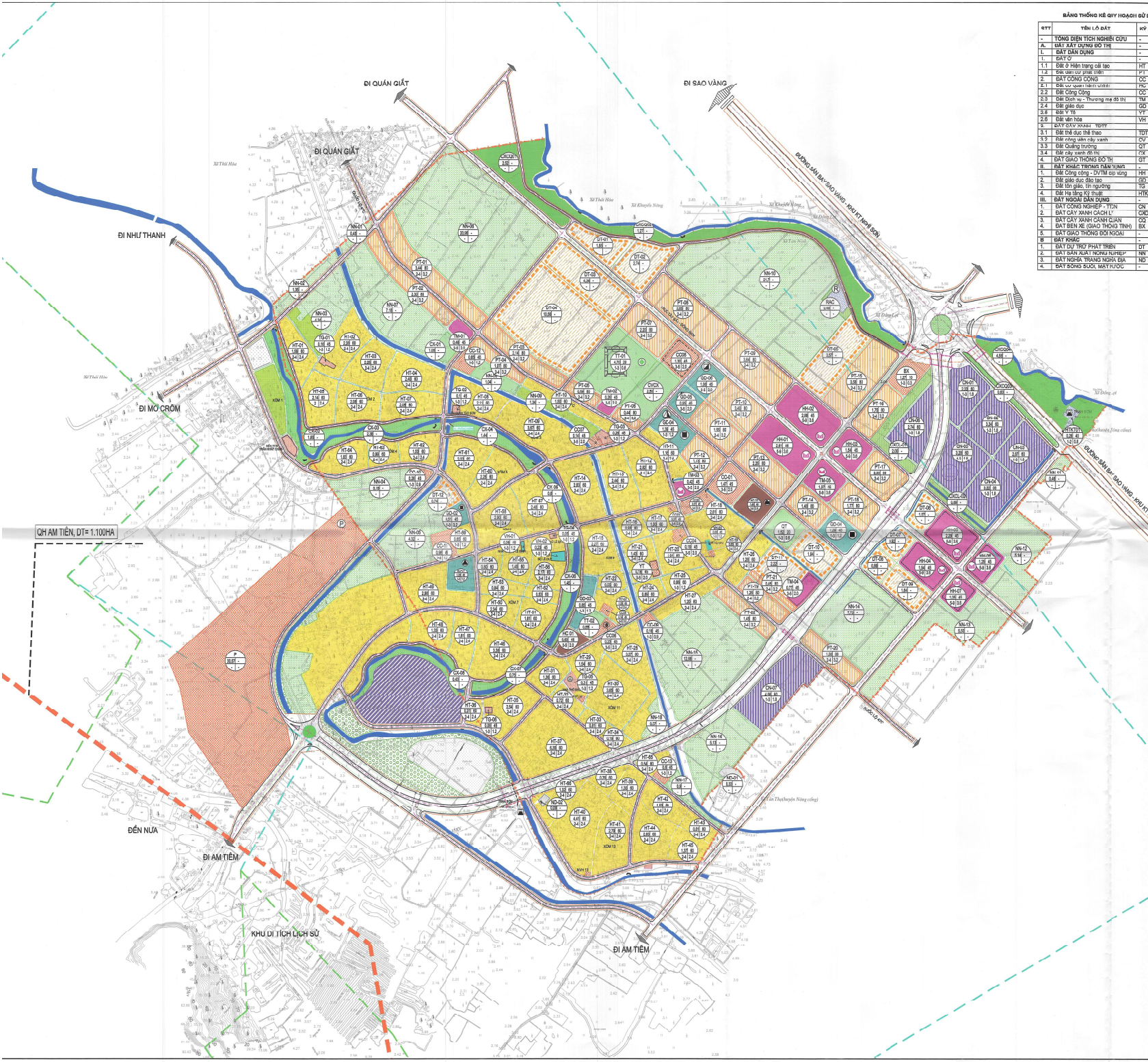

BẢNG THỐNG KÊ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT SAU KHI ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ

STT	TÊN LÔ ĐẤT	KÝ HIỆU	DIỆN TÍCH (HA)	MẬT ĐỘ XD (%)	TẦNG CAO	HỆ SỐ SDĐ	TỶ LỆ (%)
-	**TỔNG DIỆN TÍCH NGHIÊN CỨU**	-	**510,52**				
A.	**ĐẤT XÂY DỰNG ĐÔ THỊ**	-	**341,46**				**100,00**
I.	**ĐẤT DÂN DỤNG**	-	**259,26**				**75,93**
1.	ĐẤT Ở	-	166,52				48,77
1.1	Đất ở Hiện trạng cải tạo	HT	122,47	60	2-4	2,4	35,87
1.2	Đất dân cư phát triển	PT	44,05	60	2-4	3,2	12,90
2.	ĐẤT CÔNG CỘNG	CC	19,39				5,68
2.1	Đất cơ quan hiện trạng	HC	2,08	40	3-5	2,0	0,61
2.2	Đất Công Cộng	CC	6,76	45	3-5	2,0	1,98
2.3	Đất Dịch vụ - Thương mại đô thị	TM	5,47	45	3-7	2,6	1,60
2.4	Đất giáo dục	GD	4,53	45	1-3	1,2	1,33
2.5	Đất Y Tế	YT	0,10	45	1-3	1,2	0,03
2.6	Đất văn hóa	VH	0,37	45	1-3	1,2	0,11
3.	ĐẤT CÂY XANH - TDTT		10,60				3,37
3.1	Đất thể dục thể thao	TDTT	5,25				1,54
3.2	Đất công viên cây xanh	CV	2,50	-			0,73
3.3	Đất Quảng trường	QT	1,52	10	1-3	0,3	0,45
3.4	Đất cây xanh đô thị	CX	9,76	-	-	-	2,86
4.	ĐẤT GIAO THÔNG ĐÔ THỊ	GT	54,32				15,91
II.	**ĐẤT KHÁC TRONG NĂM NGHỀ**	-	**14,83**				**4,34**
1.	Đất Công cộng - DVTM cấp vùng	HH	11,37	45	5-9	3,6	3,33
2.	Đất giáo dục đào tạo	GD	1,43	45			0,42
3.	Đất tôn giáo, tín ngưỡng	TG	0,96	45	1-3	1,2	0,28
4.	Đất Hạ tầng Kỹ thuật	HTKT	0,77	45	1-3	1,2	0,23
III.	**ĐẤT NGOÀI DÂN DỤNG**	-	**67,66**				**19,82**
1.	ĐẤT CÔNG NGHIỆP - TTCN	CN	22,35	60	1-3	1,8	6,55
2.	ĐẤT CÂY XANH CÁCH LY	CXCL	2,89	-	-	-	0,85
3.	ĐẤT CÂY XANH CẢNH QUAN	CQ	9,20	-	-	-	2,69
4.	ĐẤT BẾN XE (GIAO THÔNG TỈNH)	BX	1,27	10	1-3	0,3	0,37
5.	ĐẤT GIAO THÔNG ĐỐI NGOẠI		31,94	-	-	-	9,36
B	**ĐẤT KHÁC**	-	**169,07**				**49,52**
1.	ĐẤT DỰ TRỮ PHÁT TRIỂN	DT	32,48	-	-	-	9,51
2.	ĐẤT SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP	NN	106,16	-	-	-	31,10
3.	ĐẤT NGHĨA TRANG NGHĨA ĐỊA	ND	0,42	-	-	-	0,12
4.	ĐẤT SÔNG SUỐI, MẶT NƯỚC	-	29,99	-	-	-	8,78

GHI CHÚ:

- ĐẤT HÀNH CHÍNH - CÔNG ĐỘ
- ĐẤT CÔNG CỘNG
- ĐẤT Y TẾ
- ĐẤT THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ
- ĐẤT HỖN HỢP DỊCH VỤ
- ĐẤT DỰ TRỮ PHÁT TRIỂN
- ĐẤT CÔNG TRÌNH TÔN GIÁO
- ĐẤT GIÁO DỤC
- ĐẤT DÂN CƯ HIỆN CẢI TẠO, XEN CƯ
- ĐẤT DÂN CƯ QUY HOẠCH MỚI
- ĐẤT CÔNG VIÊN - THỂ DỤC THỂ THAO
- ĐẤT CÂY XANH CẢNH QUAN
- ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT
- ĐẤT TẬP KẾT RÁC THẢI
- ĐẤT CÔNG NGHIỆP
- ĐẤT NGHĨA ĐỊA
- ĐẤT CÂY XANH CÁCH LY
- ĐẤT TRỒNG CÂY LÂU NĂM
- ĐẤT TRỒNG LÚA
- SÔNG, HỒ, MẶT NƯỚC

- CƠ QUAN, TRỤ SỞ
- THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ
- NHÀ THỜ ĐẠO
- TRƯỜNG MẦM NON
- TRƯỜNG TIỂU HỌC
- TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
- TRƯỜNG DẠY NGHỀ
- BÃI ĐỖ XE
- CỤM CÔNG NGHIỆP
- THỂ DỤC THỂ THAO
- CÔNG VIÊN CÂY XANH

PT-18 — KÝ HIỆU LÔ ĐẤT; DIỆN TÍCH (HA): 1,53; MẬT ĐỘ XÂY DỰNG (%): 80; TẦNG CAO: 2-4; HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT: 3,2

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
ỦY BAN NHÂNDÂN XÃ TÂN NINH
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 1120/QĐ-UBND, NGÀY 14 THÁNG 11 NĂM 2025

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH QUY HOẠCH XÃ TÂN NINH
KÈM THEO VĂN BẢN SỐ 02/QĐCTĐ-HĐTĐ NGÀY 12 THÁNG 11 NĂM 2025

CƠ QUAN TRÌNH DUYỆT VÀ TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH
PHÒNG KINH TẾ XÃ TÂN NINH
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ 01/TTNKT NGÀY 12 THÁNG 11 NĂM 2025

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:
ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ NỬA, HUYỆN TRI NAY LÀ XÃ TÂN NINH), TỈNH THANH HÓA

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT VÀ PHÂN KHU CHỨ

BẢN VẼ: 02	GHÉP: A0	TỶ LỆ:	THÁN
THIẾT KẾ	KTS. PHẠM THỊ THANH XUÂN		
CHỦ TRÌ			
CHỦ NHIỆM	THS.KTS. NGUYỄN VĂN THẮNG		
Q.L. KỸ THUẬT	KTS. NGUYỄN ĐỨC TÙNG		

GIÁM ĐỐC: NGUYỄN VĂN THƯỜNG

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG DELTA

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG DELTA
ĐỊA CHỈ: P. 136, ĐƯỜNG HH16, PHỐ HOÀNG LỘC, XÃ HOẰNG HÓA, TỈNH
TEL: 0375.717.555; FAX: 0375.040.000; EMAIL: DTIS2020@TA.gmail.com